Báo cáo thực hành OOP Lab 03

Họ và	tên: Pl	ham	Đức	Long
•				

Mã số sinh viên: 20225737

Mã lớp học: 744520

_						

	_
1. Branch your repository	1
2. Working with method overloading	2
2.1. Overloading by differing types of parameter	2
2.2. Overloading by differing the number of parameters	5
3. Passing parameter	5
4. Use debug run	7
4.1. Debugging Java in Eclipse	7
4.2. Example of debug run for the swap method of TestPassing	Parameter
4.2.1. Setting, deleting & deactivate breakpoints:	7
4.2.2. Run in Debug mode:	8
4.2.3. Step Into, Step Over, Step Return, Resume:	8
4.2.4. Investigate value of variables:	9
4.2.5. Change value of variables:	10
5. Classifier Member and Instance Member	11
6. Open the Cart class	12
6.1. printCart():	12
6.2. searchCart()	13
7. Implement the Store class	14
7.1. addDVD():	14
7.2. removeDVD():	16
8. Re-organize your projects	17
9. String, StringBuilder and StringBuffer	17
9.1. So sánh String, StringBuilder and StringBuffer	17
9.2. GarbageCreator và NoGarbage	17
10 Release flow demonstration	20

google docs

1. Branch your repository

- Github: <u>OOP_Lab_744520</u>

2. Working with method overloading

2.1. Overloading by differing types of parameter

```
public void addDigitalVideoDisc(DigitalVideoDisc[] dvdList) {
    for (int i = 0; i < dvdList.length; i++) {
        if (qtyOrdered < MAX_NUMBERS_ORDERED) {
            itemsOrdered[qtyOrdered] = dvdList[i];
            qtyOrdered++;
            System.out.println("The disc has been added.");
        } else {
            System.out.println("The cart is almost full.");
        }
    }
}</pre>
```

```
| Comparison of the content of the c
```

 Try to add a method addDigitalVideoDisc which allows to pass an arbitrary number of arguments for dvd. Compare to an array parameter. What do you prefer in this case?

Thay thế [] bằng ... (varargs)

```
public void addDigitalVideoDisc(DigitalVideoDisc... dvdList) {
    for (int i = 0; i < dvdList.length; i++) {
        if (qtyOrdered < MAX_NUMBERS_ORDERED) {
            itemsOrdered[qtyOrdered] = dvdList[i];
            qtyOrdered++;
            System.out.println("The disc has been added.");
        } else {
            System.out.println("The cart is almost full.");
        }
    }
}</pre>
```

```
■ AimsProject.iml
 > (f) External Libraries
                                                                 DigitalVideoDisc[] dvdList = {dvd1, dvd2, dvd3};
> 🖺 Scratches and Consoles
                                                          •
                                                                 anOrder.addDigitalVideoDisc(dvdList);
                                                                 System.out.println("Total cost is: ");
                                                                 System.out.print(anOrder.totalCost());
Run 🗀 Aims ×
    The disc has been added.
    The disc has been added.
The disc has been added.
63.89
回 Process finished with exit code 0
 DigitalVideoDisc[] dvdList = {dvd1, dvd2, dvd3};
  > 
Scratches and Consoles
                                                                    anOrder.addDigitalVideoDisc(dvd1);
                                                                   System.out.println("Total cost is: ");
 Run 🛅 Aims ×
      The disc has been added.
     19.95
     Process finished with exit code 0
                                                                   anurger.aggulgitalvigeouiscigvgs)
    ■ AimsProject.iml

■ Scratches and Consoles

                                                                 anOrder.addDigitalVideoDisc(dvd1, dvd2);
                                                                 System.out.println("Total cost is: ");
Run 🔳 Aims 🗵
   Total cost is:
   Process finished with exit code 0
```

So sánh:

	[]
Dùng để truyền số lượng tham số không xác định vào một phương thức.	Dùng để lưu trữ một tập hợp các giá trị cố định với kích thước xác định.
Thích hợp cho các phương thức linh hoạt với số lượng tham số không biết trước.	Phù hợp cho các trường hợp mà ta biết chính xác số lượng phần tử ngay từ đầu.
Tiện lợi hơn khi gọi phương thức với nhiều tham số mà không cần tạo mảng thủ công.	Ít tiện lợi hơn vì luôn cần tạo mảng trước khi truyền.

Cá nhân em thích dùng ... hơn vì như đã trình bày ở trên, nó tiện lợi hơn khá nhiều so với []. Nhưng có lẽ do thói quen, em vẫn dùng [] nhiều hơn.

2.2. Overloading by differing the number of parameters

```
public void addDigitalVideoDisc(DigitalVideoDisc dvd1, DigitalVideoDisc dvd2) { no usages ±Long Pham +1
    if(qtyOrdered < MAX_NUMBERS_ORDERED) {
        itemsOrdered[qtyOrdered] = dvd1;
        itemsOrdered[qtyOrdered + 1] = dvd2;
        qtyOrdered += 2;
        System.out.println("The disc " + dvd1.getTitle() + " and" + dvd2.getTitle() + " has been added.");
    } else {
        System.out.println("The cart is almost full.");
    }
}</pre>
```

Kết quả;

3. Passing parameter

<u>Question</u>: Is JAVA a Pass by Value or a Pass by Reference programming language?

- Java truyền tham trị và không thực sự truyền tham chiếu (Như C hay C++) nhưng khi làm việc với đối tượng, tham trị này lại là tham trị của tham chiếu. Khi truyền đối tượng (Ví dụ như DigitalVideoDisc hay Cart trong bài này), giá trị của tham chiếu (địa chỉ bộ nhớ) được sao chép và truyền vào phương thức, điều này cho phép ta thay đổi thuộc tính của đối tượng, nhưng không thể thay đổi tham chiếu (Ví dụ ta có thể lấy setter của dvd để thay đổi giá trị của nó như ở phương thức changeTitle bên dưới).

<u>Question</u>: After the call of swap(jungleDVD, cinderellaDVD) why does the title of these two objects still remain?

- Khi ta gọi swap(jungleDVD, cinderellaDVD), giá trị của các tham chiếu (jungleDVD và cinderellaDVD) được sao chép và truyền vào tham số o1 và o2 trong phương thức swap.
- Bất kỳ thay đổi nào đối với o1 và o2 bên trong phương thức chỉ ảnh hưởng đến bản sao của các tham chiếu này, không ảnh hưởng đến bản gốc (jungleDVD và cinderellaDVD).

<u>Question</u>: After the call of changeTitle(jungleDVD, cinderellaDVD.getTitle()) why is the title of the JungleDVD changed?

 Khi truyền một biến có kiểu object vào một hàm thì lúc đó có nghĩa ta đã truyền giá trị của biến đó để sử dụng trong hàm, chứ không phải truyền đối tượng được biến đó tham chiếu tới. Vậy nên việc thay đổi giá trị của biến có kiểu object này bằng cách gán cho một biến kiểu object khác thì object được tham chiếu đến lúc đầu không bị ảnh hưởng, chỉ khi sử dụng các method (ở đây là Setter của Disc) của chính các object được tham chiếu này thì dữ liệu của object mới được thay đổi sau khi ra khỏi hàm.

```
public static void changeTitle(DigitalVideoDisc <u>dvd</u>, String title){ 1usage
String oldTitle = <u>dvd</u>.getTitle(); // Lấy tiêu để cũ của dvd
<u>dvd</u>.setTitle(title); // Thay đổi tiêu để của đối tượng dvd bằng setter
<u>dvd</u> = new DigitalVideoDisc(oldTitle); // Thay đổi tham chiếu của đối tượng dvd (không ảnh hưởng đến đối tượng ban đầu)
}
```

Please write a swap() method that can correctly swap the two objects:

```
public static void swap(DigitalVideoDisc o1, DigitalVideoDisc o2){
   String tmp1 = o1.getTitle();
   String tmp2 = o2.getTitle();
   o1.setTitle(tmp2);
   o2.setTitle(tmp1);
}
```

```
store

✓ 
iii test

                                                               public static void swap(DigitalVideo
         @ Test
                                                                   String tmp2 = o2.getTitle();
         © TestPassingParameter
                                                                   o1.setTitle(tmp2);
  .qitiqnore
                                                                   o2.setTitle(tmp1);
  AimsProject.iml
Scratches and Consoles
                                                                 String oldTitle = <u>dvd</u>.getTitle()
TestPassingParameter >
 jungle DVD title: Cinderella
 cinderella DVD title: Jungle
 Process finished with exit code 0
```

4. Use debug run

- 4.1. Debugging Java in Eclipse
- 4.2. Example of debug run for the swap method of TestPassingParameter
- 4.2.1. Setting, deleting & deactivate breakpoints:

4.2.2. Run in Debug mode:

```
Run 'TestPassingPar....main()'

Run 'TestPassingPar....main()'

Run 'TestPassingPar....main()' with Coverage

Profile 'TestPassingPar....main()' with 'IntelliJ Profiler'

Modify Run Configuration...

"+ jungleDVD.getTitle());

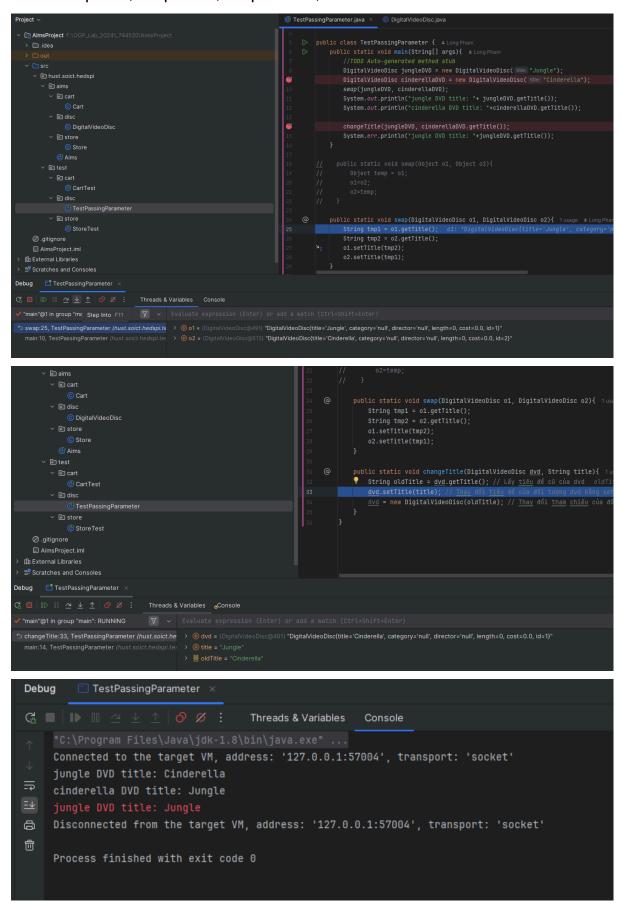
System.out.println("cinderella DVD title: "+cinderellaDVD.getTitle());

changeTitle(jungleDVD, cinderellaDVD.getTitle());

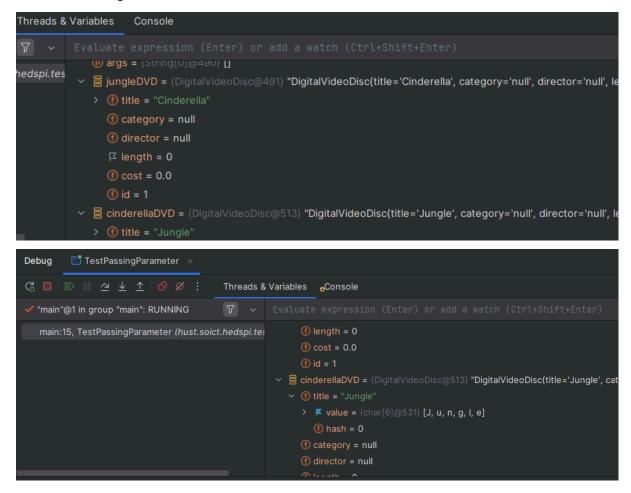
System.err.println("jungle DVD title: "+jungleDVD.getTitle());

}
```

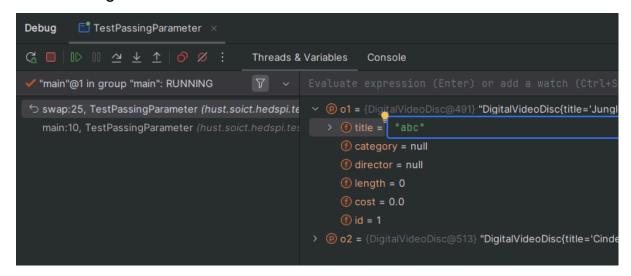
4.2.3. Step Into, Step Over, Step Return, Resume:



4.2.4. Investigate value of variables:



4.2.5. Change value of variables:



5. Classifier Member and Instance Member

```
private String title; 6 usages
private String category; 5 usages
private String director; 4 usages
private int length; 3 usages
private float cost; 5 usages
private int id; 6 usages

private static int nbDigitalVideoDiscs = 0;
```

```
public DigitalVideoDisc(String title) {
    this.title = title;

    nbDigitalVideoDiscs++;
    this.id = nbDigitalVideoDiscs;
}
```

```
public DigitalVideoDisc(String title, String category, float cost) {
    this.title = title;
    this.category = category;
    this.cost = cost;

    nbDigitalVideoDiscs++;
    this.id = nbDigitalVideoDiscs;
}
```

...(Các constructor khác tương tự)

Kết quả:

6. Open the Cart class

6.1. printCart():

Kết quả trong CartTest.java:

6.2. searchCart()

- Theo id:

```
"C:\Program Files\Java\jdk-1.8\bin\java.exe" ...
The disc has been added.
The disc has been added.
The disc has been added.
Enter the id of DVD you want to search:

3
Found DVD with id 3 and the title is Aladin

Process finished with exit code 0
```

- Theo title:

```
public boolean search(String title) { no usages new *
    for (int i = 0; i < qtyOrdered; i++) {
        if (itemsOrdered[i].getTitle().equals(title))
            return true;
    }
    return false;
}</pre>
```

Kết quả:

```
"C:\Program Files\Java\jdk-1.8\bin\java.exe" ...
The disc has been added.
The disc has been added.
The disc has been added.
Enter the title of DVD you want to search:
The Lion King
Found DVD with title The Lion King and the id of this DVD is 1

Process finished with exit code 0
```

7. Implement the Store class

7.1. addDVD():

```
private DigitalVideoDisc[] itemsInStore = new DigitalVideoDisc[40];
private int qtyInStore = 0; 3 usages
```

```
public void addDVD(DigitalVideoDisc disc) { 4 usages new*
  boolean existed = false;
  for (int i = 0; i < qtyInStore; i++) {
      if (itemsInStore[i].getTitle().equals(disc.getTitle())) {
          existed = true;
          break;
      }
  }
  if (!existed) {
    itemsInStore[qtyInStore] = disc;
    qtyInStore++;
    System.out.println("The disc has been added in Store.");
  } else {
      System.out.println("The disc is already in the store.");
  }
}</pre>
```

Kiểm tra:

7.2. removeDVD():

```
public void removeDVD(DigitalVideoDisc disc) { 1usage new*
  int check = 41;
  for (int i = 0; i < qtyInStore; i++) {
    if (itemsInStore[i].getTitle().equals(disc.getTitle()))
        check = i;
  }

if (check != 41) {
  for (int i = check; i < qtyInStore; i++)
        itemsInStore[i] = itemsInStore[i + 1];

    System.out.println("The disc " + disc.getTitle() + " has been removed.");
    qtyInStore--;
  } else
    System.out.println("The disc is not in the store.");
}</pre>
```

8. Re-organize your projects

9. String, StringBuilder and StringBuffer

9.1. So sánh String, StringBuilder and StringBuffer

Kết quả:

- Nhân xét:

- String kết hợp "+" sẽ tạo một đối tượng mới mỗi lần nối chuỗi, do đó hiệu suất kém nhất. Phương pháp này chỉ tốt khi xử lý ít chuỗi hoặc đoạn mã đơn giản.
- StringBuilder nhanh nhất vì không tạo ra đối tượng mới mỗi lần nối chuỗi.
- StringBuffer có hiệu suất thấp hơn StringBuilder một tý, nhưng có vẻ thích hợp hơn khi xử lý đa luồng (Do đôi khi kết quả nhận được của StringBuffer là 4 - 5 chứ không phải gần như 0 giống StringBuilder).

9.2. GarbageCreator và NoGarbage

Tạo đoạn code sử dụng String với toán tử "+" để đọc một file txt có khoảng hơn 200000 dòng:

```
abc
 abc
 abc
 abc
 abc
 abc
abc
 abc
abc
 abc
 abc
 abc
 abc
 abc
 abc
 abc
```

```
String filename = "src/hust/soict/hedspi/garbage/text.txt";

byte[] inputBytes = { 0 };
long startTime, endTime;

inputBytes = Files.readAllBytes(Paths.get(filename));
startTime = System.currentTimeMillis();
String outputString = "";
for (byte b : inputBytes) {
    outputString += (char) b;
}
endTime = System.currentTimeMillis();
System.out.println(endTime - startTime);
```

Kết quả thu được:

(Chương trình bị đơ)

Xử lý với NoGarbage sử dụng StringBuilder:

```
String filename = "src/hust/soict/hedspi/garbage/text.txt";
byte[] inputBytes = { 0 };
long startTime, endTime;

inputBytes = Files.readAllBytes(Paths.get(filename));
startTime = System.currentTimeMillis();

// using StringBuilder
StringBuilder outputStringBuilder = new StringBuilder();
for (byte b : inputBytes) {
    outputStringBuilder.append((char) b);
}
endTime = System.currentTimeMillis();
System.out.println(endTime - startTime);
```

Kết quả thu được:

```
Run GarbageCreator × NoGarbage ×

Co C:\Program Files\Java\jdk-1.8\bin\java.exe" ...

6

Process finished with exit code 0

A Process finished with exit code 0
```

Như đã giải thích ở trên, String sẽ tạo đối tượng mới do đó số lượng đối tượng String tăng lên nhanh chóng, đặc biệt là trong các vòng lặp lớn (200000 dòng, mỗi dòng chứa "abc\n" tương đương với 800000 vòng lặp) gây mất thời gian. Còn StringBuilder chỉ thay đổi nội dung của nó không có sự sao chép chuỗi không cần thiết nên tốc độ xử lý rất nhanh, lý tưởng.

10. Release flow demonstration

